

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐHCT-ĐT

Cần Thơ, ngày tháng 10 năm 2025

V/v thu bổ sung và hoàn trả học phí chênh lệch học kỳ 1, năm học 2025-2026 đối với sinh viên khóa 51 (trúng tuyển PT5)

Kính gửi:

- Lãnh đạo các đơn vị đào tạo;
- Cố vấn học tập các lớp khóa 51 (CTTT, CTCLC);
- Sinh viên khóa 51 (CTTT, CTCLC).

Căn cứ Công văn số 516/ĐHCT-TC ngày 18 tháng 2 năm 2025 về mức học phí áp dụng cho năm học 2025-2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ; căn cứ kết quả rà soát của Phòng Kế hoạch và Tài chính về việc thu học phí học kỳ 1, năm học 2025-2026 đối với sinh viên khóa 51 trúng tuyển đại học hình thức chính quy năm 2025. Do một số sinh viên thay đổi ngành trúng tuyển theo phương thức xét tuyển 5 (tuyển sinh đại học hình thức chính quy năm 2025), dẫn đến việc thu học phí đầu khóa của một số ngành chưa thu đủ và thu đúng.

Trường thông báo về việc thu bổ sung và hoàn trả học phí chênh lệch học kỳ 1, năm học 2025-2026 đối với sinh viên khóa 51 (theo danh sách đính kèm) như sau:

- Số tiền học phí của học kỳ 1, năm học 2025-2026, sinh viên các ngành đóng bổ sung cho Trường và sinh viên các ngành được Trường hoàn trả học phí chênh lệch theo danh sách đính kèm.

- Học phí thu bổ sung, hoàn trả sẽ được cộng, trừ vào học phí học kỳ 2, năm học 2025-2026.

- Thời gian và địa điểm đóng học phí: thực hiện theo thông báo trong “Kết quả đăng ký học phần” học kỳ 2, năm học 2025-2026.

Đề nghị các đơn vị đào tạo và cố vấn học tập thông báo đến sinh viên khóa 51 (CTTT, CTCLC) có tên trong danh sách đính kèm biết để thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGH (để báo cáo);
- Phòng KH&TC, Phòng CTSV;
- Lưu: VT, PDT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Trung Tính

**DANH SÁCH SINH VIÊN TRÚNG TUYỂN PHƯƠNG THỨC 5
TUYỂN SINH HÌNH THỨC CHÍNH QUY NĂM 2025,
ĐÓNG BỔ SUNG, ĐƯỢC HOÀN TRẢ HỌC PHÍ CHÊNH LỆCH
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025-2026**

(Đính kèm Công văn số: /ĐHCT-ĐT, ngày /10/2025 của Hiệu trưởng Đại học Cần Thơ)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Lớp	Số tiền đã thu (VNĐ)	Số tiền phải thu (VNĐ)	Số tiền thu bổ sung (VNĐ)	Số tiền hoàn trả (VNĐ)
1	B2507186	NGUYỄN THU KỲ	01/08/2007	Nữ	DA2508F2	9.945.000	9.450.000		495.000
2	B2503443	NGUYỄN VŨ THIÊN SƠN	19/04/2007	Nam	DA2566T1	8.590.000	9.450.000	860.000	
3	B2503434	ĐỖ KHÁNH NGỌC	16/10/2007	Nữ	DA2566T1	8.590.000	9.450.000	860.000	
4	B2502512	PHAN THANH VĂN	23/11/2007	Nam	DI2595F1	8.590.000	9.450.000	860.000	
5	B2509911	VÕ NGUYỄN CHUÔNG	10/03/2007	Nam	DI2595F1	8.690.000	9.450.000	760.000	
6	B2511288	LÊ TRẦN NGUYỄN TRIỆU	08/06/2007	Nam	DI25T9F1	8.430.000	9.450.000	1.020.000	
7	B2507206	BÙI THỊ NGỌC THY	29/09/2007	Nữ	DI25T9F1	9.945.000	9.450.000		495.000
8	B2501238	HUỲNH GIA PHÚC	05/11/2007	Nam	DI25V7F1	8.430.000	9.450.000	1.020.000	
9	B2509782	DƯƠNG QUỐC ĐẠT	23/07/2007	Nam	DI25V7F1	10.320.000	9.450.000		870.000
10	B2509802	VÕ HOÀNG NGHĨA	22/12/2007	Nam	DI25V7F2	10.320.000	9.450.000		870.000
11	B2505473	LÊ THANH NGỌC	03/01/2007	Nữ	FL25V1F2	9.000.000	14.988.000	5.988.000	
12	B2503466	CAO THÁI ĐĂNG	11/01/2007	Nam	FL25V1F2	9.450.000	14.988.000	5.538.000	
13	B2502199	TRẦN PHÚ QUÍ	16/10/2007	Nam	FL25V1F2	8.430.000	14.988.000	6.558.000	
14	B2511808	TRẦN PHẠM XUÂN NHI	08/05/2007	Nữ	FL25V1F2	8.340.000	14.988.000	6.648.000	
15	B2501504	TRẦN ĐĂNG ĐỨC	02/02/2007	Nam	FL25V1F2	9.450.000	14.988.000	5.538.000	
16	B2509215	PHẠM NGỌC ĐAN LÊ	25/10/2007	Nữ	FL25V1F3	8.490.000	14.988.000	6.498.000	
17	B2504500	LƯU HOÀNG YẾN	13/02/2007	Nữ	FL25V1F3	8.565.000	14.988.000	6.423.000	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Phái	Lớp	Số tiền đã thu (VNĐ)	Số tiền phải thu (VNĐ)	Số tiền thu bổ sung (VNĐ)	Số tiền hoàn trả (VNĐ)
18	B2503267	LÝ MINH TRUNG	14/11/2007	Nam	FL25V1F3	8.490.000	14.988.000	6.498.000	
19	B2509193	PHẠM NGỌC TRÂM ANH	07/04/2007	Nữ	FL25V1F3	8.490.000	14.988.000	6.498.000	
20	B2509202	TRẦN KHÁNH DUY	21/02/2007	Nam	FL25V1F3	8.490.000	14.988.000	6.498.000	
21	B2504619	ĐÌNH ĐẠI NGHĨA	19/01/2007	Nam	KT2521F1	9.090.000	9.450.000	360.000	
22	B2502882	NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	17/12/2007	Nữ	KT2522F1	8.815.000	9.450.000	635.000	
23	B2501739	VÕ TẤN PHÁT	17/09/2007	Nam	KT2522F1	8.430.000	9.450.000	1.020.000	
24	B2501959	DƯƠNG HUỖNH BẢO NGỌC	07/01/2007	Nữ	KT25W2F1	8.430.000	9.450.000	1.020.000	
25	B2506844	TRẦN NGỌC ANH	01/12/2007	Nữ	KT25W2F1	9.440.000	9.450.000	10.000	
26	B2504389	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	25/10/2007	Nữ	KT25W2F1	9.190.000	9.450.000	260.000	
27	B2510560	VÕ ĐOÀN BÍCH NGHI	22/02/2007	Nữ	KT25W4F2	8.430.000	9.450.000	1.020.000	
28	B2510542	NGUYỄN TRUNG HIẾU	05/11/2007	Nam	KT25W4F2	8.430.000	9.450.000	1.020.000	
29	B2510467	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	23/01/2007	Nam	KT25W4F2	8.430.000	9.450.000	1.020.000	
30	B2510392	NGUYỄN THIÊN THUY	30/05/2007	Nữ	NN2567F1	8.430.000	9.450.000	1.020.000	
31	B2503611	NGUYỄN PHÚ LỘC	23/11/2007	Nam	NN2567F1	8.815.000	9.450.000	635.000	
32	B2504229	LÊ HỮU TRỌNG	01/12/2007	Nam	TN25T7F1	8.490.000	9.450.000	960.000	
33	B2503544	LÊ KHÁNH NGỌC	12/01/2007	Nữ	TN25V6F1	8.815.000	9.450.000	635.000	
34	B2505771	MAI HUỖNH THIÊN ÂN	13/08/2007	Nam	TN25Y8F1	8.810.000	9.450.000	640.000	
35	B2500754	NGUYỄN HỮU TÂM TỊNH	13/11/2007	Nam	TS2513T1	9.440.000	9.450.000	10.000	

Danh sách có: 35 sinh viên.